

Số 03/BC-ĐHHD

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 01 năm 2016

BÁO CÁO
Tổng kết công tác thi THPT quốc gia và tuyển sinh năm 2015

Năm 2015, Trường Đại học Hồng Đức đã chủ trì tổ chức cụm thi THPT quốc gia số 24 và tổ chức thi, xét tuyển SDH, ĐH, CĐ, TCCN (*Tổ chức thi năng khiếu cho thí sinh đăng ký xét tuyển vào ngành GDMN, GDTH, GDTC; kiểm tra năng khiếu và xét tuyển TCSP Mầm non; 2 đợt thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ, 01 đợt xét tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ; 02 thi tuyển sinh hệ LT, VLVH và VB2; và xét tuyển đại học, cao đẳng hệ chính quy*). Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp tốt với các ban, ngành cấp tỉnh, các địa phương chuẩn bị các điều kiện an ninh, an toàn, CSVC, nhân lực cho các kỳ thi, tổ chức; tổ chức đúng lịch trình, đảm bảo đúng quy chế, quy định đối với công tác thi và tuyển sinh, kết quả đạt được như sau:

I. KỲ THI THPT QUỐC GIA NĂM 2015

1. Quy mô tổ chức kỳ thi

Nhà trường chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung chuẩn bị cho kỳ thi:

- Khảo sát địa điểm tổ chức thi tại 12 huyện thị và thành phố và chọn **36** điểm thi với có 991 phòng thi tại các trường ĐH, CĐ, TT GDTX, THPT, THCS của 6 huyện, thị, thành phố (22 điểm thi tại Thành phố Thanh Hóa, 04 điểm tại Huyện Quảng Xương; 02 điểm tại Huyện Đông Sơn; 03 điểm tại Huyện Hoằng Hóa; 03 điểm tại Huyện Hà Trung và 02 điểm tại Thị xã Bỉm Sơn) làm địa điểm tổ chức thi.

Tại Cụm thi số 24 có **30.580** thí sinh ĐKDT (trong đó có 6.502 thí sinh tỉnh Ninh Bình) xếp **4.840** lượt phòng thi.

- Phối hợp với các Sở, Ban ngành tỉnh Thanh Hóa, Trường ĐH Y Hà Nội, Sở GD&ĐT Ninh Bình về công tác tổ chức kỳ thi; tổ chức hội nghị với Hiệu trưởng các trường nơi dự kiến đặt điểm thi, đề xuất phương án phối hợp chuẩn bị nơi ăn ở cho thí sinh và người nhà, chuẩn bị điều kiện về CSVC, con người phục vụ kỳ thi,...

2. Công tác tổ chức thi

2.1. Công tác đề thi, in sao đề thi

- Ban In sao đề thi đã hoàn thành kế hoạch in sao, đóng gói đề thi đáp ứng yêu cầu của Hội đồng thi Cụm số 24 và Cụm Sở GD&ĐT Thanh Hóa;

- Việc vận chuyển và phân phối đề thi đến 36 điểm thi tại Cụm thi số 24 thực hiện theo phương thức giao trong ngày (đầu mỗi ngày thi) đúng lịch trình, an toàn, đáp ứng yêu cầu bảo mật.

Đánh giá chung: Công tác in sao quản lý và phân phối đề thi đến điểm thi, phòng thi và từng thí sinh được thực hiện đúng quy chế, đúng yêu cầu bảo mật, chất lượng bản in sao đề thi chính xác, rõ ràng.

2.2. Công tác nhân lực phục vụ thi

- Thành phần HĐT gồm: lãnh đạo các ban HĐT là lãnh đạo của Trường ĐH Hồng Đức, ĐH Y Hà Nội, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa và Ninh Bình.

Trong thời gian từ ngày 29/6 đến hết ngày 04/7/2015, ngoài những thành viên tham gia gián tiếp công tác tổ chức kỳ thi, tại Cụm thi số 24 đã điều động **2.632** cán bộ tham gia trực tiếp là cán bộ, giảng viên, sinh viên Trường ĐH Hồng Đức, ĐH Y Hà Nội, giáo viên của Sở GD&ĐT tỉnh Thanh Hóa và Ninh Bình (*trong đó: 214 cán bộ làm Trưởng điểm thi, Phó điểm thi và thư ký; 131 cán bộ giám sát thi; 2086 cán bộ coi thi; 165 cán bộ công an của tỉnh, các huyện, thị, thành phố xã phường nơi có đặt điểm thi và 107 nhân viên bảo vệ của*

nhà trường và các cơ sở giáo dục làm cán bộ trật tự; ngoài ra lực lượng công an tại các huyện, thị thành phố có kế hoạch tăng cường thêm gần 200 chiến sĩ công an làm nhiệm vụ trật tự viên tại các điểm thi; 36 cán bộ y tế là cán bộ y tế của các cơ sở giáo dục nơi đặt điểm thi).

Các thành viên tham gia công tác thi được Chủ tịch HĐT quyết định và lập danh sách theo quy định; được tập huấn nghiệp vụ qua nhiều cấp trước khi thực hiện nhiệm vụ.

Đối với công tác an ninh, bảo vệ kỳ thi: HĐT đã phối hợp tổ chức nhiều hội nghị chuyên đề với Công an tỉnh, phòng PA83 để xây dựng phương án bảo vệ an toàn cho kỳ thi trong tất cả các khâu của kỳ thi.

2.3. Kết quả tổ chức kỳ thi THPT quốc gia 2015

- Kỳ thi THPT quốc gia đã thực hiện đúng lịch trình, đúng quy định đảm bảo an toàn, công bằng và đúng quy chế;

- Hội đồng thi đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho thí sinh trong việc đăng ký dự thi bổ sung (hồ sơ và môn thi) trước và trong các buổi thi;

- Hội đồng thi phối hợp tốt với các đơn vị liên quan trước và trong kỳ thi; đã có phương án để CB làm nhiệm vụ, phụ huynh và thí sinh dự thi thuận lợi trong kỳ thi (đi lại, ăn ở và sinh hoạt, an ninh trật tự);

- Trong 04 ngày (từ 01-04/7/2015 tại 36 điểm thi), có **137.166** lượt thí sinh dự thi/139273 thí sinh ĐKDT (đạt **98,49%**), có 48 lượt thí sinh vi phạm quy chế thi (31 ĐC, 6 CC, 11 KT), không có cán bộ vi phạm quy chế.

2.4. Kết quả tổ chức chấm thi

Ngoài nhiệm vụ chấm bài thi thuộc HĐT Cụm thi số 24, nhà trường còn nhận chấm thi cho HĐ thi Sở GD&ĐT Thanh Hóa.

a. Công tác làm phách đúng quy định đảm bảo an toàn, bảo mật; thời gian thực hiện từ ngày 05-09/7/2015;

b. Số lượng bài chấm thi: **151.461** bài thi tự luận (trong đó có 57675 bài của Sở), **87.905** bài trắc nghiệm (trong đó có 19781 bài của Sở GD)

c. Khu vực chấm thi: HĐT đã tổ chức chấm thi tại tầng 11 và 12 Nhà Điều hành, toàn bộ nhà A2-CSC; đủ số phòng để tổ chức chấm 02 vòng độc lập, chấm kiểm tra.

d. Nhân lực chấm thi

Ban Chấm thi gồm 01 trưởng ban và 02 phó ban, các ủy viên theo đúng quy chế thi:

- 557 Cán bộ chấm thi tự luận được điều động từ giáo viên THPT của tỉnh Thanh Hóa (387 giáo viên), tỉnh Ninh Bình (60) và giảng viên Trường ĐH Hồng Đức (130).

- Lực lượng công an, bảo vệ, giám sát: có 2 CA PA83 giám sát chấm trắc nghiệm và 2 CA PA83 giám sát chấm tự luận; 02 công an bảo vệ và 04 bảo vệ cơ quan.

- Đoàn thanh tra giáo dục của trường gồm 02 cán bộ giám sát chấm thi phần tự luận và 01 cán bộ giám sát chấm thi trắc nghiệm.

e. Công tác phục vụ chấm thi

- Điều kiện về địa điểm, phòng chấm thi được chuẩn bị đầy đủ, đảm bảo an toàn và đúng theo quy chế. Các loại VPP, biểu mẫu, văn bản hướng dẫn phục vụ chấm thi được cung cấp đầy đủ đến các thành viên Ban Chấm thi.

- Tổ chức tập huấn công tác chấm thi cho Trưởng môn chấm và Thành viên Ban thư ký (Thư ký theo dõi chấm) về quy trình chấm thi, giao nhận túi bài thi, kiểm tra, giám sát trong quá trình chấm 01 buổi và 01 buổi cho tất cả các thành viên tham gia chấm thi. Trước khi chấm thi, các tổ chấm tổ chức thảo luận đáp án và hướng dẫn chấm đúng quy định.

f. Thời gian chấm thi

- Từ ngày 05-09/7/2015: Làm phách và chuẩn bị các điều kiện chấm thi;

- Từ ngày 10-19/7/2015: Chấm thi 5 môn tự luận và 4 môn trắc nghiệm;

+ Bài thi tự luận Tiếng Nhật: gửi HĐT khác chấm (ngày 09/7/2015);

+ Bài thi tự luận Tiếng Nga và Tiếng Pháp: hoàn thành ngày 10/7/2015;

+ Hoàn thành công tác chấm và nhập điểm ngày 22/7/2015.

g. Chấm phúc khảo: HĐT đã tổ chức tiếp nhận đơn phúc khảo và tổ chức chấm, đối thoại theo đúng quy chế. Kết quả, có 53 bài tăng điểm 1739 bài đề nghị phúc khảo.

h. Tham gia kế hoạch chấm thẩm định đối với bài thi tự luận: Nhà trường thực hiện tiền kiểm việc chấm thi tự luận của 260 số báo danh (rút đầu phách, bài chấm, phiếu chấm) với 536 bài thi. Kết quả không có sự sai lệch nào về quan hệ phách, SBD, điểm chấm, điểm báo,... đã gửi bài, phách, phiếu chấm về Bộ GD&ĐT đúng hạn.

Đánh giá chung: Kỳ thi THPT quốc gia năm 2015 tại Cụm thi số 24 có số lượng thí sinh đứng thứ 2 và số lượng bài chấm thi đứng đầu cả nước đã diễn ra an toàn, nghiêm túc, công bằng, khách quan và đúng quy chế. Đạt được những kết quả trên là sự góp công sức của cả hệ thống, đơn vị và của từng cá nhân:

- Sự chỉ đạo cụ thể, quyết liệt của Ban chỉ đạo thi cấp tỉnh; sự phối hợp có hiệu quả của các sở, ban ngành cấp tỉnh, Trường ĐH Y Hà Nội, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình; các cơ sở giáo dục, chính quyền địa phương nơi đặt điểm thi trong việc tạo điều kiện về CSVC, nhân lực, hỗ trợ phương tiện đi lại, nơi ăn, nghỉ cho thí sinh, cán bộ làm nhiệm vụ, phối hợp tốt trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn cho kỳ thi;

- Sự hoạt động tích cực của phong trào tình nguyện, trong đó có Đoàn thanh niên nhà trường đã tư vấn, hỗ trợ, giúp đỡ có hiệu quả trong công tác liên hệ địa điểm ăn ở miễn phí, giá rẻ cho thí sinh và người nhà, tạo điều kiện thuận lợi đi lại cho thí sinh,....

- Sự tham gia tích cực, có hiệu quả của các đơn vị, của cán bộ, giảng viên, người lao động và sinh viên nhà trường trong mỗi công đoạn của kỳ thi.

II. CÔNG TÁC THI TUYỂN SINH CÁC HỆ

Nhà trường đã sớm xây dựng đề án tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy phù hợp với những đổi mới về thi và tuyển sinh năm 2015, được Bộ GD&ĐT phê duyệt. Đề án của nhà trường là xét tuyển bằng 2 phương thức - sử dụng kết quả của kỳ thi THPT quốc gia năm 2015 và kết quả học tập THPT (*trong đó có 14 ngành bậc đại học và 5 ngành bậc cao đẳng áp dụng đồng thời 2 phương thức*). Kế hoạch, lịch trình thi tuyển sinh SDH, hệ VLVH được thông báo công khai trên website của nhà trường.

1. Kết quả tổ chức các kỳ thi tuyển sinh

- Căn cứ quy định của Quy chế thi, lịch thi của Bộ GD&ĐT, kế hoạch của nhà trường, Hội đồng thi đã tổ chức thành công các kỳ thi, xét tuyển đảm bảo an toàn, nghiêm túc, công bằng và đúng quy chế.

Tổng hợp số liệu thi tuyển sinh của các đợt, kỳ thi và xét tuyển như sau:

+ Kỳ thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ được tổ chức 2 đợt thi tại 10 lượt phòng thi với 346 thí dự thi trong số 350 thí sinh đăng ký dự thi. Kết quả có 247 thí sinh trúng tuyển nhập học và đạt **98,80%** chỉ tiêu kế hoạch.

+ Kỳ xét tuyển NCS: có 8/9 thí sinh đăng ký tham gia xét tuyển. Kết quả có 8 thí sinh trúng tuyển nhập học, vượt kế hoạch chỉ tiêu (8/6 đạt 133,33%).

+ Xét tuyển ĐH, CĐ, TCCN hệ chính quy: thực hiện 2 đợt xét tuyển ĐH, CĐ và 01 đợt TCCN. Kết quả tuyển sinh đạt: **103,93%** chỉ tiêu kế hoạch (**2567/2470** chỉ tiêu, *tính cả thí sinh trúng tuyển hệ cử tuyển, học sinh xét tuyển 30A năm 2014 đã học bổ sung kiến thức, LHS Lào, học sinh bảo lưu, LT chính quy*).

+ Xét tuyển 30A và LHS Lào (nguồn năm 2016): 144 (62 LHS Lào).

+ Kỳ thi hệ LT, VLVH, VB 2: tổ chức 2 đợt thi với 39 lượt phòng thi; đã có 965 trong tổng số 1326 thí sinh đăng ký dự thi. Kết quả có 848 thí sinh trúng tuyển nhập học.

2. Công tác tổ chức thi

- Về đề thi: Đối với đề thi tuyển sinh SDH, hệ VLVH, thi năng khiếu nhà trường tự ra đề. Quy trình ra đề thi, chọn, tổ hợp đề, sao in đề, chuyển giao đề thi trong các kỳ thi, ở mỗi buổi thi từ Ban đề thi đến Ban coi thi, đến điểm thi, phòng thi và đến từng thí sinh được thực hiện theo đúng Quy chế của Bộ GD&ĐT, đảm bảo chế độ bảo mật, an toàn. Đề thi phát đến từng thí sinh được in ấn rõ ràng. Nội dung đề thi chính xác, khoa học, đúng chương trình, phù hợp đối tượng tuyển, không có sơ suất liên quan đến đề thi. Các môn thi trắc nghiệm

HĐTS đã có văn bản hướng dẫn thêm về qui trình và cách phát đề thi trắc nghiệm cho thí sinh.

- Nhân lực phục vụ các kỳ thi: Nhân lực tham gia công tác coi thi được điều động từ các đơn vị trong trường, có tinh thần trách nhiệm và hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong các kỳ thi. Các kỳ thi đã diễn ra an toàn, công bằng, khách quan và nghiêm túc. Không có cán bộ giảng viên vi phạm quy chế thi.

Hội đồng thi đã chủ động phối hợp với Phòng PA83 công An tỉnh, công an phường Đông Sơn, phường Đông Vệ xây dựng phương án bảo vệ các khâu của kỳ thi đảm bảo an toàn.

Đánh giá chung: Công tác tổ chức các kỳ thi được tổ chức nghiêm túc, đúng quy chế, khách quan, an toàn, đảm bảo chất lượng. Cán bộ làm nhiệm vụ thi có tinh thần trách nhiệm cao, đảm bảo đúng quy trình, quy chế thi, kịp thời ngăn ngừa các hiện tượng vi phạm quy chế thi, được các đoàn thanh tra, thí sinh và phụ huynh đánh giá tổ chức kỳ thi nghiêm túc, công bằng.

Tại các phòng thi thí sinh được phổ biến nội quy, quy chế, thông báo lịch thi, thời gian thi, hiệu lệnh cho từng đợt thi, biểu mẫu điều chỉnh sửa sai. Thí sinh thực hiện nghiêm túc quy chế thi, không có thí sinh vi phạm quy chế thi.

3. Công tác tổ chức chấm thi

- Công tác kiểm bài, dồn túi, đánh phách: đúng quy định, đảm bảo an toàn, bảo mật.

- Công tác chấm thi

+ Ban chấm thi tổ chức công tác chấm thi đúng quy trình và quy chế thi. Cán bộ tham gia công tác chấm là giảng viên của Trường;

+ Lực lượng công an, bảo vệ: Công an PA83 giám sát công tác chấm thi các môn tự luận; công an phường và bảo vệ cơ quan tham gia bảo vệ trật tự, an toàn cho khu vực chấm;

+ Công tác thanh tra, giám sát chấm bài do đoàn thanh tra của nhà trường thực hiện.

- Công tác chấm lại (phúc khảo): Sau khi kết thúc chấm thi và các khâu kiểm soát, kiểm dò, kết quả thi được công khai trên website của Nhà trường tại địa chỉ: www.hdu.edu.vn; hướng dẫn để thí sinh nộp đơn khi có nguyện vọng phúc khảo bài thi. Công tác tổ chức chấm thi đã bám sát đáp án đề thi, chấm đúng kết quả làm bài của thí sinh nên ít thí sinh đăng ký phúc khảo bài thi (8 bài [kỳ thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ](#); không có bài thay đổi).

Đánh giá chung: Công tác chấm thi của các kỳ thi đã thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian, đảm bảo đúng quy trình, quy chế của Bộ GD&ĐT và quy định của HĐ. Việc kiểm tra, đối chiếu, báo cáo và xử lý kết quả thi sau khi chấm được thực hiện đúng quy chế, đảm bảo chính xác.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra

Trong các kỳ thi, đợt thi tuyển sinh, Hiệu trưởng Nhà trường đều ra Quyết định thành lập Đoàn thanh tra kỳ thi tuyển sinh của mỗi kỳ thi. Hoạt động của Đoàn thanh tra độc lập với Hội đồng tuyển sinh.

Đoàn thanh tra của Nhà trường đã kết hợp Đoàn Thanh tra của Tỉnh, Bộ GD&ĐT tiến hành thanh tra thi tuyển sinh nghiêm túc, đúng quy chế, hỗ trợ tích cực cho kỳ thi đạt kết quả. Thanh tra nhà trường đã tiến hành giám sát quá trình tổ chức thi, chấm thi từ khâu dồn túi, đánh phách, chấm thi, lên điểm đến gọi thí sinh nhập học, hồ sơ trúng tuyển nhập học.

5. Công tác thông báo kết quả, triệu tập thí sinh trúng tuyển và tiếp sinh

- Bộ phận công nghệ thông tin tuyển sinh của trường thực hiện nghiêm túc việc nhập và truyền dữ liệu kết quả tuyển sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT. Thực hiện công tác nhập điểm, làm thông kê đúng quy chế, đúng thời gian quy định của Bộ, để HĐTS dự kiến chọn phương án xét tuyển.

+ Đối với xét tuyển ĐH, CĐ hệ chính quy: Danh sách đăng ký của thí sinh đã được cập nhật hằng ngày trên website của trường. Căn cứ quy định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, HĐTS họp thống nhất điểm tuyển chính thức đối với đợt 1, mức điểm ĐKXT đợt bổ sung đối với các ngành bậc còn thiếu chỉ tiêu; danh sách thí sinh trúng tuyển được Chủ tịch HĐTS ký duyệt, thông báo trên website và gửi các đơn vị trong trường.

+ Đối với tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ, tuyển sinh hệ LT, VLVH và VB2: HĐTS họp thống nhất điểm tuyển chính thức của từng ngành và thông báo trên website.

- Căn cứ danh sách trúng tuyển, phòng chức năng đã gửi giấy báo trúng tuyển nhập học đến từng thí sinh theo địa chỉ ghi trên hồ sơ đăng ký dự thi.

- Thí sinh trúng tuyển nhập học theo đúng kế hoạch, lịch trình; công tác tiếp sinh do các khoa trực tiếp thực hiện trên cơ sở chỉ đạo của Ban tiếp sinh Trường.

+ Công tác chuẩn bị cho tiếp sinh được chuẩn bị chu đáo. Cán bộ làm nhiệm vụ tiếp sinh đã được tập huấn nghiệp vụ.

+ Việc tiếp nhận hồ sơ của thí sinh trúng tuyển được thực hiện đảm bảo đúng quy trình, quy định. Công tác tiếp sinh của các khoa, Hội đồng sức khỏe đã thực hiện tốt các quy định không gây phiền hà cho người nhập học, đảm bảo nhanh, gọn đúng đối tượng.

+ Phòng chức năng và đoàn thanh tra của nhà trường kiểm tra tính hợp pháp về kết quả thi, hồ sơ nhập học của thí sinh trúng tuyển nhập học.

Kết quả số thí sinh trúng tuyển nhập học:

TT	Bậc	Chỉ tiêu	Gọi		DS duyệt tuyển	
			Số lượng	Tỷ lệ so chỉ tiêu %	Số lượng	Tỷ lệ so chỉ tiêu %
I	Sau đại học	256	259	101,17	255	99,61
	Nghiên cứu sinh	6	8	133,33	8	133,33
	Cao học	250	251	100,40	247	98,80
II	Hệ chính quy	2470	2881	116,64	2567	103,93
1	Đại học	1970	2290	116,24	2065	104,14
	- Hệ chính quy	1770	1930	109,04	1765	99,72
	- Xét tuyển 30a, cử tuyển				82	
	- LHS Lào				62	
	- Đào tạo liên thông chính quy	150	338	225,33	289	192,67
	- Đào tạo văn bằng 2 chính quy	50	22	44,00	11	22,00
2	Cao đẳng	350	356	101,71	268	76,57
	- Hệ chính quy	350	356	101,71	268	76,57
3	Trung cấp	150	235	156,67	234	156,00
III	LT, VLVH, VB2	800	661	82,63	548	68,53
	- Đào tạo liên thông VLVH	500	318	63,60	287	57,40
	- Văn bằng 2 VLVH	100	67	67,00	33	33,00
	- VLVH	200	276	138,00	228	114,00
	TỔNG CỘNG	3526	3801	107,80	3370*	95,58*

(*) Chưa bao gồm tuyển sinh tạo nguồn 2016 gồm 82 học sinh 30a và 62 LHS Lào học văn hóa.

6. Một số điểm cần rút kinh nghiệm trong công tác tuyển sinh

- Do công tác dự báo chưa phù hợp với thực tiễn dẫn đến việc xây dựng chỉ tiêu chưa sát thực tế nên một số ngành đào tạo tuyển sinh kết quả còn thấp: Kết quả tuyển sinh hệ chính quy có 2/29 ngành bậc ĐH có không tuyển được, 12 ngành tuyển chưa đủ chỉ tiêu; 5/12 ngành bậc CĐ tuyển đủ hoặc vượt chỉ tiêu, 7 ngành không tuyển được; còn một số ngành thiếu nhiều so với chỉ tiêu mặc dù điểm tuyển chỉ bằng ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào.

- Công tác phối hợp giữa các đơn vị và vai trò của khoa/phòng chủ trì chưa cao dẫn đến hiệu quả công tác chưa đạt được như mong muốn.

- Trong thực hiện nghiệp vụ còn có một số sơ sót nhỏ.

7. Kết luận

Được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Thường trực UBND tỉnh, sự phối kết hợp của các sở, ban ngành chức năng, nhà trường đã tổ chức tốt ở tất cả các khâu của quy trình tuyển sinh.

Thực hiện nghiêm túc quy chế tuyển sinh, các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và UBND tỉnh Thanh Hoá về tuyển sinh; Nhà trường đã cụ thể hoá các văn bản, quy trình để chỉ đạo, hướng dẫn từng khâu công việc của kỳ thi; quán triệt cho cán bộ, giáo viên, sinh viên, thí sinh nhận thức đầy đủ, sâu sắc ý nghĩa và tầm quan trọng của kỳ thi. Nhà trường đã chủ động phối, kết hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong tỉnh, các đơn vị trong và ngoài trường để tổ chức kỳ thi đảm bảo an ninh, an toàn đạt hiệu quả cao.

Công tác tuyển sinh năm 2015 cơ bản đảm bảo chỉ tiêu, thực hiện đúng quy chế tuyển sinh, đạt mục tiêu của kỳ thi: các hoạt động từ thu hồ sơ, tổ chức thi, chấm thi, thông báo xét tuyển, định điểm xét tuyển được nhà trường triển khai khoa học, công khai, đảm bảo đúng lịch trình, đúng đối tượng, khách quan chính xác, công bằng và an toàn. Hồ sơ trúng tuyển của sinh viên đảm bảo quy định, sắp xếp khoa học.

III. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THI THPT QUỐC GIA VÀ TUYỂN SINH NĂM 2016

1. Về tổ chức kỳ thi THPT quốc gia 2016: Thực hiện theo quy chế thi THPT quốc gia.

2. Về công tác tuyển sinh

- Đối với kỳ thi tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy: Tiếp tục thực hiện theo Đề án tuyển sinh năm 2015 với một số điều chỉnh:

+ Tiếp tục sử dụng 2 phương thức xét tuyển những ngành đã áp dụng tuyển sinh năm 2015 và bổ sung ngành Quản lý tài nguyên và Môi trường.

+ Bổ sung thêm tổ hợp mới trong đăng ký xét tuyển của một số nhóm ngành: Toán-Văn-Anh (khối ngành NLNN); Toán-Văn-Hóa; Toán-Văn-Sinh; Toán-Văn-Địa; Toán-Văn-Sử (khối ngành kinh tế); Toán-Văn-Sinh (ngành Sinh học); Toán-Lý-Anh (ngành Luật) và Toán-Lý-Hóa (ngành GDTH).

- Về chỉ tiêu tuyển sinh: 3686, trong đó 6 NCS, 300 cao học, 1830 ĐH, 300 CĐ, 250 TCCN, 1000 LT, VLVH (400 LT, VB2 CQ).

- Về ngành tuyển sinh đào tạo: 30/34 ngành trình độ đại học (04 ngành không đăng ký TS gồm ĐH Vật lý, ĐH Toán, ĐH Lịch sử, ĐH Văn học), 7/16 ngành trình độ cao đẳng (09 ngành không đăng ký TS, gồm CĐ CNTT, Công nghệ kỹ thuật điện-điện tử, Lâm nghiệp; CĐSP Toán, CĐSP Hóa, CĐSP Sinh, CĐSP Lịch sử, CĐSP Địa lý, Giáo dục thể chất), 1/3 ngành TCCN (02 ngành không đăng ký TS, gồm SP Tiểu học, Kế toán), 8/8 ngành CDN không đăng ký tuyển sinh.

- Đối với tuyển sinh sau đại học: Tổ chức xét tuyển đào tạo 02 chuyên ngành trình độ tiến sĩ và thi tuyển sinh (02 đợt) đối với 13 chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ.

- Đối với hệ LT, VLVH, VB2: Tổ chức thi tuyển sinh 02 đợt đối với các ngành trình độ đại học, cao đẳng được phép đào tạo, theo thông báo cụ thể./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- UBND tỉnh Thanh Hóa (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT Thanh hóa (để báo cáo);
- Các đơn vị trong trường (qua email);
- Lưu: VT, QLĐT, HĐTTS.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh An

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 01 năm 2016

KẾT QUẢ

**Tuyển sinh và xét tuyển từ học sinh là đối tượng 30a, học sinh cử tuyển
và Lưu học sinh Lào vào học Đại học, Cao đẳng, TCCN năm 2015**

TT	Ngành đào tạo	Chi tiêu	Mã ngành	Xét kết quả TH PT	Xét học bạ	Trúng tuyển đã nhập học theo NQ 30a/ND-CP	BL	Cử tuyển và 30a đã bổ sung kiến thức	LHS Lào đã học văn hóa	Thực tuyển	Đạt tỷ lệ (%)
I	Đào tạo đại học	1970		1324	216	82	2	163	60	1765	89,59
1	Sư phạm Toán học	70	D140209	71		1		2	2	75	107,14
2	Sư phạm Vật lý	60	D140211	40		1	1	2	3	46	76,67
3	Sư phạm Hóa học	60	D140212	52					3	55	91,67
4	Sư phạm Sinh học	50	D140213	14				2	5	21	42,00
5	Sư phạm Ngữ văn	70	D140217	103		1		1		104	148,57
6	Sư phạm Lịch sử	60	D140218	31		1		1		32	53,33
7	Sư phạm Địa lý	60	D140219	56		2		1		57	95,00
8	Sư phạm tiếng Anh	70	D140231	89		2		1	1	91	130,00
9	Giáo dục thể chất	60	D140206		22					22	36,67
10	Giáo dục Tiểu học	110	D140202	118		43		39		157	142,73
11	Giáo dục Mầm non	130	D140201	273		13		36		309	237,69
12	Địa lý học	60	D310501	9	7			4		20	3,33
13	Việt Nam học	60	D220113	24	14		1		4	43	71,67
14	Xã hội học	60	D310301	19	25			11	3	58	96,67
15	Tâm lý học	60	D310401	11	8				4	23	38,33
16	Luật	60	D380101	84		7				84	140,0
17	Công nghệ thông tin	60	D480201	21	31			2	9	63	105,0
18	Kỹ thuật công trình xây dựng	60	D580201	9		1		3	10	22	36,67
19	Công nghệ kỹ thuật MT	50	D510406	6	18			1		25	50,00
20	Kỹ thuật điện, điện tử	50	D520201	10	20	1				30	60,00
21	Kế toán	150	D340301	154		2		8	8	170	113,33
22	Quản trị kinh doanh	90	D340101	56				1	7	64	71,11
23	Tài chính-Ngân hàng	90	D340201	26				2		28	31,11
24	Nông học	60	D620109	5	20	3		14	1	40	66,67
25	Chăn nuôi (Chăn nuôi-Thú y)	60	D620105	34	29	2		3		66	110,0
26	Bảo vệ thực vật	60	D620112	8	11					19	31,67
27	Lâm nghiệp	60	D620201	1	11	2		29		41	68,33
28	Nuôi trồng thủy sản	40	D620301							0	0,00
29	Kinh doanh nông nghiệp	40	D620114							0	0,00

TT	Ngành đào tạo	Chỉ tiêu	Mã ngành	Xét kết quả TH PT	Xét học bạ	Trúng tuyển đã nhập học theo NQ 30a/NĐ-CP	BL	Cử tuyển và 30a đã bổ sung kiến thức	LHS Lào đã học văn hóa	Thực tuyển	Đạt tỷ lệ (%)
II	Đào tạo cao đẳng	350		217	46			5		268	76,57
1	SP Toán học (Toán-Tin)	30	C140209							0	0,00
2	SP Hóa (Hóa-Sinh)	30	C140212							0	0,00
3	SP Ngữ văn	30	C140217							0	0,00
4	Giáo dục Mầm non	50	C140201	107				1		108	216,00
5	Giáo dục Tiểu học	30	C140202	38				4		42	140,00
6	SP Tiếng Anh	30	C140231	32						32	106,67
7	Kế toán	30	C340301	32	38					70	233,33
8	Quản trị Kinh doanh	30	C340101	8	8					16	53,33
9	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	30	C510301							0	0,00
10	Công nghệ thông tin	30	C480201							0	0,00
11	Quản lý đất đai	30	C850103							0	0,00
III	Đào tạo TCCN	150			234					234	156,00
1	TCSP Mầm non	150	E140201		234					234	156,00
	Tổng cộng	2.470		1541	496	82	2	168	60	2267	91,78

Ghi chú: Trong tổng số 2.267 chưa bao gồm 82 học sinh 30A nguồn tuyển năm 2016 và 62 LHS Lào đang học Tiếng Việt và văn hóa và liên thông chính quy của 2 đợt tuyển sinh tháng 4 và 11.

NGƯỜI TỔNG HỢP

HIỆU TRƯỞNG

Đậu Bá Thìn

PGS, TS. Nguyễn Mạnh An

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 01 năm 2016

KẾT QUẢ TUYỂN SINH HỆ LT, VLVH, VB2 NĂM 2015

- Đợt I: thi ngày 11-12 tháng 4 năm 2015

- Đợt II: thi ngày 30/10 và 01 tháng 11 năm 2015

TT	Ngành	Số hồ sơ ĐKDT	Số thí sinh DT	Số lượng trúng tuyển	Số nhập học	Ghi chú
A	HỆ CHÍNH QUY	666	535	360	300	
I	LT từ CĐ lên ĐH	441	365	274	238	
1	ĐHSP Toán	25	21	16	10	
2	ĐHGD Mầm non	31	23	2	1	
3	ĐHGD Tiểu học	27	25	16	12	
4	ĐHSP Tiếng Anh	36	27	5	3	
5	ĐH Kế toán	227	193	167	163	
6	ĐH Quản trị kinh doanh	26	21	16	12	
7	ĐH Công nghệ thông tin	29	27	27	27	
8	ĐH Nông học	11	5	2	1	
9	ĐH Chăn nuôi-Thú y	29	23	23	9	
II	LT từ TC lên ĐH	179	136	64	51	
1	ĐHGD Mầm non	66	44	3	3	
2	ĐH Kế toán	80	63	32	25	
3	ĐH Chăn nuôi-Thú y	33	29	29	23	
III	VĂN BĂNG 2	46	34	22	11	
1	ĐH Kế toán	31	26	16	5	
2	ĐH Quản trị kinh doanh	15	8	6	6	
B	HỆ VLVH	660	430	661	548	
I	LT từ CĐ lên ĐH	138	94	185	151	
1	ĐHSP Toán	37	28	33	13	
2	ĐHSP Tiếng Anh			22	14	
3	ĐHGD Tiểu học			9	8	
4	ĐHGD Mầm non	26	18	39	42	
5	ĐH Kế toán	54	28	54	50	
6	ĐH Quản trị kinh doanh			5	5	
7	ĐH Công nghệ thông tin	21	20	20	17	
8	ĐH Nông học			3	2	
II	LT từ TC lên ĐH	141	65	133	136	
1	ĐHGD Mầm non	96	35	72	87	
2	ĐH Nông học	14	6	6	5	
3	ĐH Kế toán	31	24	55	44	
III	VĂN BĂNG 2	45	15	67	33	
1	ĐH Kế toán	11	1	32	22	
2	ĐH Quản trị kinh doanh	34	14	35	11	
IV	Từ THPT lên	336	255	276	228	
1	ĐH Kế toán	25	7	7	5	
2	ĐH Quản trị kinh doanh	21	8	8	5	
3	ĐH Nông học	40	39	39	34	
4	ĐH Lâm nghiệp	43	34	34	27	
5	ĐH Luật	184	144	165	142	
6	ĐH Kỹ thuật điện, điện tử	23	23	23	15	
	Tổng cộng	1326	965	1021	848	

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 01 năm 2016

KẾT QUẢ TUYỂN SINH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC NĂM 2015

Đợt I: thi ngày 24-26 tháng 4 năm 2015

Đợt II: thi ngày 25-27 tháng 9 năm 2015

TT	Chuyên ngành đào tạo	Số ĐKDT	Số dự thi	Số TS trúng tuyển	Số TS nhập học
I	Trình độ tiến sĩ	9	8	8	8
1	Khoa học cây trồng	3	2	2	2
2	Văn học Việt Nam	6	6	6	6
II	Trình độ thạc sĩ	350	346	251	247
1	Toán Giải tích	22	22	19	18
2	Phương pháp toán sơ cấp	20	20	19	18
3	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	15	15	15	15
4	Khoa học cây trồng	25	25	23	23
5	Văn học Việt Nam	14	14	14	12
6	Ngôn ngữ Việt Nam	1			
7	LL và PPDH môn Văn-Tiếng Việt	11	11	8	8
8	Lịch sử Việt Nam	19	19	16	16
9	Vật lý chất rắn	13	13	12	12
10	Quản trị kinh doanh	145	145	73	73
11	Quản lý giáo dục	33	33	31	31
12	Thực vật học	32	29	21	21
	Tổng (I+II)	359	354	259	255

NGƯỜI TỔNG HỢP

HIỆU TRƯỞNG

Đậu Bá Thìn

PGS,TS. Nguyễn Mạnh An